TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:52/2024/QĐST-HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 28 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 Về việc : "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Thôn D Q, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: TDP VX, phường X L, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Thôn D Q, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ 2, xã T Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ điều 212 và điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N đều thống nhất vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê Ánh M sinh ngày 25/10/2015, cháu Lê An P sinh ngày 18/4/2018 và cháu Lê An C sinh ngày 04/03/2021. Anh D, chị N thống nhất giao cháu Lê An P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Ánh M và Lê An C cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn D và chị Lê Thị N thỏa thuận, anh Lê Văn D chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Lê Văn D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001868 ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá.

Trả lại anh Lê Văn D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- UBND thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Thu